TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2024/HS - ST
Ngày 27- 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*:** Bà Đặng Thị Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nông Trung Kiên
Bà Nguyễn Thị Tâm

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thuý Dần - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2024 và Quyết định Hoãn phiên toà 17/2024/QĐST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Quàng Văn Ph. Tên gọi khác: Không. Sinh năm 2003
Tại: Điện Biên
Nơi cư trú: Bản P, xã Thhuyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Quàng Văn H (đã chết) và con bà: Lò Thị M: vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị Toà án nào kết án; chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/11/2023 đến ngày xét xử. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

* *Bị hại*:
Anh Tòng Mạnh Qu, sinh năm 2004 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)
Nơi cư trú: Bản M, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Quàng Thị Yến H, sinh năm 2005. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)
Nơi cư trú: Bản N, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

2. Anh Lò Văn B, sinh năm 2003. (Đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt)
Nơi cư trú: Ch, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

3. Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1990. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)
Nơi cư trú: phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 16/11/2023, Quàng Văn Ph đi bộ từ nhà mẹ đẻ ở phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ đến quán Internet ở thôn Th, xã Th, huyện Đ để chơi Game. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Ph hỏi mượn xe gắn máy biển kiểm soát 27AA- 074.61 của anh Tòng Mạnh Qu, trú bản M, xã Th, huyện Điện Biên mục đích để đi đón bạn. Mượn được xe, Ph điều khiển đến bản C, xã Th, huyện Điện Biên thì dừng lại mở cốp xe để kiểm tra xăng, Ph nhìn thấy có giấy tờ của xe gắn máy nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe bằng cách mang đi cầm cố lấy tiền. Do không có căn cước công dân nên Ph gọi điện nhờ bạn là Lò Văn B, trú tại bản Ch, xã Th, huyện Điện Biên đứng ra cầm cố hộ, Biên hỏi Ph là xe của ai thì Ph bảo xe của mẹ, nên Biên đồng ý cùng Ph đến hiệu cầm đồ của anh Nguyễn Mạnh H ở tổ dân phố 7, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ. Tại đây, Ph gặp anh H để cầm cố chiếc xe gắn máy với số tiền 3.000.000 đồng. Anh H đồng ý cho cầm cố, nhưng làm giấy tờ mua bán xe và giấy biên nhận tiền. Ph ra cốp xe lấy giấy tờ xe đưa cho anh H, Biên đưa căn cước công dân của mình cho anh H rồi ký nhận giấy tờ. Sau đó anh H đưa cho Biên 3.000.000 đồng, Biên nhận tiền rồi đưa lại cho Ph, Ph đưa cho Biên mấy trăm nghìn đồng nhưng Biên không lấy rồi đi về.

Số tiền cầm cố xe Ph đã sử dụng để chơi điện tử và hết. Đến ngày 19/11/2023 Ph gọi điện thoại cho Biên nói muốn thanh lý chiếc xe mô tô đã cầm cố để lấy lại căn cước công dân trả cho Biên. Biên đồng ý và cùng Ph đến hiệu cầm đồ của anh H thì gặp anh Mùa A Th đang trông quán hộ anh H. Biên nói với anh Thành muốn thanh lý chiếc xe, anh Thành gọi điện cho anh H, sau đó anh H gọi điện cho Biên nói chiếc xe trên chỉ được thêm 1.000.000 đồng, Biên nói lại với Ph, Ph đồng ý, anh Thành trừ 30.000 đồng tiền lãi và đưa cho Biên 970.000 đồng cùng căn cước công dân của Biên. Biên nhận và đưa hết tiền cho Ph thì Ph có nói cho Biên biết việc chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27AA-074.61 không phải là xe của mẹ Ph mà là xe đi mượn. Sau đó Ph bắt xe taxi đi xuống quán Internet thuộc khu vực thôn 24, xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên để chơi điện tử còn Biên đi về. Đến ngày 23/11/2023 Ph bị Công an xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên triệu tập đến làm việc, Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 55/KL-ĐGTS ngày 28/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự đã kết luận: 01(Một) xe mô tô biển kiểm soát 27AA – 074.61, màu sơn Nâu, nhãn hiệu DREAMTHAILANNA, số loại 50, xe cũ, đã qua sử dụng. Mua từ tháng 9/2020 với giá 13.500.000 (Mười ba triệu, năm trăm nghìn đồng) giá trị tài sản mới tương tự tại thời điểm định giá, xe máy đã sử dụng, tính khấu hao 30% còn lại 70% giá trị so với tài sản mới tương tự tại thời điểm định giá là 13.500.000 đồng có giá trị còn lại là 13.500.000 đồng x 70% = 9.450.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 29/CT -VKSHĐB ngày 05/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Quàng Văn Ph về tội *" Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo điểm a khoản 1 Điều 175/BLHS.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội *Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175/BLHS; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Điều 38/BLHS. Xử phạt bị cáo Quàng Văn Ph từ 07 tháng đến 10 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điều 127; 131/BLDS, buộc cáo phải hoàn trả cho anh Nguyễn Mạnh H số tiền 3.970.000 đồng.

Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136/BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên.

Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Về trách nhiệm hình sự, đề nghị HĐXX xét xử bị cáo đúng theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27AA – 074.61 cho chủ sở hữu nên không yêu cầu gì đối với bị cáo.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Quàng Thị Yến H; anh Nguyễn Mạnh H đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Chị Hồng không yêu cầu gì đối với bị cáo; anh H đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải hoàn lại cho anh số tiền 3.970.000 đồng anh đã trả cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Qua phần xét hỏi công khai tại phiên toà, lời khai của bị cáo; bị hại; những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra cũng như các chứng cứ khác có đủ cơ sở để khẳng định.

Ngày 16/11/2023, tại quán Internet ở thôn Th, xã Th, huyện Điện Biên. Do có mối quan hệ quen biết từ trước, bị cáo Quàng Văn Ph đã trao đổi với anh Tòng Mạnh Qu mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27AA – 074.61 mà anh Quyền được chị Quàng Thị Yến H cho mượn. Khi hỏi mượn tài sản bị cáo nói với anh Quyền là đi đón bạn. Mượn được tài sản, bị cáo mở cốp xe thấy có giấy tờ của xe và bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản bằng hình thức cầm cố lấy tiền tiêu sài. Bị cáo đã nhờ Lò Văn B đứng tên cầm cố và sau đó bán xe tại hiệu cầm đồ của anh Nguyễn Mạnh H để nhận tổng số là 3.970.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã lợi dụng sự quen biết, tạo sự tin tưởng của anh Quyền để anh Quyền giao tài sản là chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27AA – 074.61 có giá trị là 9.450.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175/BLHS.

Bản cáo trạng truy tố bị cáo của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình.

[2] Xét về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi của bị cáo gây ra thấy rằng: Hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn trong xã hội, đồng thời hành vi đó đã xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và có thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51/BLHS năm 2015.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27AA – 074.61 bị cáo chiếm đoạt của anh Tòng Mạnh Qu, chiếc xe này do anh Quyền mượn của chị Quàng Thị Yến H. Ngày 14 tháng 12 năm 2023 cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Hồng. Chị Hồng và anh Quyền không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Hội đồng xét xử chấp nhận.

Anh Nguyễn Mạnh H đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải hoàn lại cho anh số tiền 3.970.000 đồng anh đã trả cho bị cáo. Tại phiên toà bị cáo nhất trí sẽ hoàn trả số tiền trên cho anh H. HĐXX xét thấy, anh H nhận cầm cố xe của bị cáo là giao dịch dân sự, bị cáo không nói và anh H cũng không biết xe do bị cáo phạm tội mà có nên giao dịch dân sự bị vô hiệu theo quy định tại Điều 127; 131/BLDS vì vậy đề nghị của anh H là có căn cứ. HĐXX chấp nhận đề nghị của anh H, buộc bị cáo phải hoàn trả số tiền 3.970.000 đồng cho anh Nguyễn Mạnh H.

[5] Theo quy định tại Khoản 5 Điều 175/BLHS bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp, điều kiện kinh tế khó khăn, tài sản riêng không có gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Sau khi xem xét về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn theo quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự để bị cáo thời gian suy nghĩ, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù từ 07 tháng đến 10 tháng tù là phù hợp với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Vật chứng: Ngày 14 tháng 12 năm 2023 cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27AA – 074.61 cho chủ sở hữu theo Quyết định xử lý vật chứng số 34/QĐ-CSHS là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106/BLTTHS. Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[10] Về các vấn đề khác:

[10.1] Đối với Lò Văn B trong quá trình cầm cố và thanh lý xe, Biên không biết việc bị cáo chiếm đoạt xe của người khác. Chỉ sau khi bị cáo thực hiện xong hành vi phạm tội, Biên mới biết, vì vậy không đủ yếu tố cấu thành tội không tố giác tội phạm.

[10.2] Đối với Nguyễn Mạnh H đã cho bị cáo Ph và Lò Văn B cầm cố chiếc xe gắn máy biển kiểm soát 27AA-074.61, nhưng không biết xe do bị cáo chiếm đoạt của người khác. H đã cầm cố và mua tài sản thuộc sở hữu của người khác nhưng không có giấy ủy quyền theo quy định, đã vi phạm điểm l khoản 3 Điều 12 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Công an huyện Điện Biên đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Mạnh H.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175/BLHS; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 /BLHS; Điều 127; 131/BLDS.

1. Tuyên bố: Bị cáo Quàng Văn Ph phạm tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*

- Xử phạt bị cáo Quàng Văn Ph 10 (mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 29/11/2023.

- Buộc bị cáo trả cho anh Nguyễn Mạnh H số tiền 3.970.000 đồng (Ba triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng)

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 BLTTHS, Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/3/2024); bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đặng Thị Thùy Dương

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND;
- Phòng HSNV CA tỉnh Điện Biên;
- Công an;
- Nhà tạm giữ;
- Bị cáo;
- Bị hại; người có QLNVLQ;
- Chi cục T.H.A Dân sự;
- Sở Tư pháp;
- T.H.A HS;

Lưu.